

Bản án số: 58/2019/HS-ST

Ngày 19/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cương

2. Ông Lê Thanh Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 24/10/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019 đối với bị cáo:

L sinh năm 1975, tại xã KĐ, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 12, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 06/06/2019; con ông L (đã chết) và bà Lư (đã chết); vợ Y và có 02 con lớn nhất 20 tuổi nhỏ nhất 14 tuổi; tiền án không, tiền sự không; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Duy Hưng, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Bị hại: Bà N sinh năm 1949; địa chỉ xóm 6, xã KH, huyện YK, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh H sinh năm 1974, Anh Q sinh năm 1975, anh Hy sinh năm 1977, chị Hu sinh năm 1981 đều là con của bà N. Do anh Anh Hy sinh năm 1977; địa chỉ xóm 1, tiểu khu 9, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La; đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền ngày 25/10/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L không có giấy phép lái xe ô tô. Tối ngày 11/04/2019 L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39 chở vợ là chị Y lên thành phố Ninh Bình để bán rau. Khoảng 5 giờ ngày 12/04/2019 sau khi bán hàng xong, L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát

29C-169.39 chở chị Y về nhà. Khoảng 5 giờ 30 phút cùng ngày L điều khiển xe ô tô đi trên đường 483 về đến địa phận khu phố 3, thị trấn Yên Ninh, huyện YK; thời tiết lúc này có mưa nhỏ, mặt đường trơn; phía trước xe ô tô do L điều khiển có bà N đi bộ từ bên phải sang bên trái đường (theo hướng xe ô tô của L), L phát hiện thấy bà N đi bộ sang đường, L có phanh xe, bánh xe ô tô lết trên mặt đường khoảng 11 mét, đầu xe ô tô do L điều khiển đã va vào bà N, làm cho bà N ngã xuống đường. L dừng xe ô tô cùng với chị Y xuống xe gọi xe taxi đưa bà N đi cấp cứu, nhưng có người nói bà N đã tử vong và bảo L chạy đi, tránh việc bị người nhà bà N ra đánh. L bảo chị Y ở lại giải quyết, còn L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39 đi về Kim Sơn, rồi nhờ anh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39 chở L đến Công an huyện YK trình báo. Bà N được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện YK, Bệnh viện xác định bà N đã tử vong trước khi vào Bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, được rải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 10,2 mét; tiếp giáp hai bên đường là vỉa hè và nhà dân; trên mặt đường có vạch sơn phân chia các chiều đường riêng biệt; hai bên đường không có hệ thống biển báo, tại thời điểm khám nghiệm mặt đường ẩm ướt sau mưa.

- Trên mặt đường có hai vết phanh: Vết phanh (1) kích thước (11,5 x 0,15) mét, chiều hướng từ thành phố Ninh Bình đi huyện Kim Sơn; đo từ đầu vết phanh tới mép đường chuẩn là 3,8 mét, đo từ điểm cuối vết phanh tới mép đường chuẩn là 3,15 mét. Vết phanh (2) kích thước (10,4 x 0,15) mét, chiều hướng từ thành phố Ninh Bình đi huyện Kim Sơn; đo từ đầu vết phanh tới mép đường chuẩn là 5,15 mét, đo từ điểm cuối vết phanh tới mép đường chuẩn là 4,7 mét.

- Trên mặt đường có một vết máu kích thước (0,6 x 0,6) mét; đo từ tâm vết máu tới mép đường chuẩn là 2,65 mét, đo tới cuối vết phanh (1) là 2,6 mét.

Kết quả khám nghiệm hiện trường dựng lại theo mô tả của L, vị trí xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39 sau khi xảy ra và chạm: Cuối vết phanh (1) trùng với bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39; cuối vết phanh (2) trùng với bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39.

Kết quả khám nghiệm ô tô biển kiểm soát 29C-169.39: Kính chắn gió phía trước bị vỡ lan tỏa kích thước (0,4 x 0,2) mét, tâm vết vỡ cách mặt đất 1,32 mét và cách cạnh ngoài cabin bên phải 0,6 mét. Mặt nạ phía trước có vết đẩy lõm kích thước (10 x 5) cm, tâm vết lõm cách mặt đất 1,15 mét và cách cạnh ngoài cabin bên phải 0,54 mét. Mặt nạ phía trước góc bên phải có vết đẩy lõm kích thước (16 x 10) cm, tâm vết lõm cách mặt đất 0,95 mét và cách cạnh ngoài cabin bên phải 0,5 mét.

Kết quả khám phanh xe ô tô: Hệ thống phanh xe hiệu lực kém trong quá trình kiểm tra. Không để lại dấu vết phanh khi kiểm tra ở các tốc độ chạy xe.

Kết quả khám nghiệm tử thi Phạm Thị N: Da mông trái có vết xây xước bầm tụ máu kích thước (10 x 15) cm; da khuỷu tay phải có vết xây xước bầm tụ máu kích thước (4 x 5) cm; da mặt sau cẳng tay trái có vết xây xước kích thước (10 x 30) cm; tụ máu nặng dưới da đầu vùng đỉnh chẩm thái dương phải kích thước (10 x 15) cm; dập vỡ xương chẩm phải lan xuống thái dương phải kích thước (10 x 15) cm, qua vết vỡ

có nhiều máu và dịch não chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 017/2019/TT-TTPY ngày 30/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Ninh Bình kết luận, nguyên nhân chết “Chấn thương sọ não có dập vỡ xương sọ đỉnh chằm thái dương phải, tụ máu, chảy máu não sau tai nạn giao thông”.

Cáo trạng số 60/CT-VKSYK ngày 23/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo L từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Bị cáo L khai: L không có giấy phép lái xe ô tô, khoảng 5 giờ ngày 12/04/2019 L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39 đi từ thành phố Ninh Bình về huyện Kim Sơn; khi đi đến khu vực thị trấn Yên Ninh, L điều khiển xe ô tô đã va vào bà N, làm cho bà N xuống đường dẫn đến tử vong.

Ông Hưng bào chữa cho bị cáo L trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là tự nguyện bồi thường thiệt hại; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh giỏi được UBND tỉnh Ninh Bình tặng Bằng khen; bị cáo có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo ốm đau bệnh tật nên bị cáo là lao động chính trong gia đình theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và miễn án phí cho bị cáo.

Nói lời sau cùng bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành

vi của bị cáo và hậu quả xảy ra, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 5 giờ ngày 12/04/2019, L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39 đi từ thành phố Ninh Bình về huyện Kim Sơn theo đường 483. Khi về đến địa phận khu phố 3, thị trấn Yên Ninh, huyện YK; cùng lúc có bà N đi bộ từ bên phải đường sang bên trái đường (theo hướng xe ô tô của L), L phát hiện và có phanh xe ô tô, do thời tiết trời có mưa nhỏ, mặt đường trơn, bánh xe ô tô lết trên mặt đường và đầu xe ô tô do L điều khiển đã va vào bà N, bà N ngã xuống đường dẫn đến tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện giao thông và kết quả giám định pháp y thể hiện:

- Nơi xảy ra tai nạn là đường 483, mặt đường rộng 10,2 mét. Trên mặt đường có hai vết phanh, vết phanh (1) kích thước (11,5 x 0,15) mét, vết phanh (2) kích thước (10,4 x 0,15) mét và một vết máu kích thước (0,6 x 0,6) mét.

- Xe ô tô biển kiểm soát 29C-169.39, kính chắn gió phía trước bị vỡ lan tỏa kích thước (0,4 x 0,2) mét, mặt nạ phía trước có vết dầy lõm kích thước (10 x 5) cm, mặt nạ phía trước góc bên phải có vết dầy lõm kích thước (16 x 10) cm.

- Nạn nhân là bà N, da mông trái, da khuỷu tay phải, da mặt sau cẳng tay trái có vết xây xước; tụ máu nặng dưới da đầu vùng đỉnh chẩm thái dương phải; dập vỡ xương chẩm phải qua vết vỡ có nhiều máu và dịch não chảy ra. Nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não có dập vỡ xương sọ đỉnh chẩm thái dương phải, tụ máu, chảy máu não sau tai nạn giao thông.

Như vậy, với hiện trường và điểm va chạm để lại trên xe ô tô, thể hiện L lái xe ô tô đi trên đường với tốc độ nhanh, thiếu chú ý quan sát, nên L đã lái xe ô tô xô vào bà N đang đi bộ sang đường, hậu quả bà N ngã xuống đường bị dập vỡ xương sọ đỉnh chẩm thái dương phải, tụ máu, chảy máu não dẫn đến tử vong.

Hành điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của bị cáo L đã vi phạm khoản 4 Điều 11 giao thông đường bộ, đã va chạm và gây hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo L không có giấy phép lái xe ô tô, nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thành tích xuất sắc trong sản xuất được UBND tỉnh Ninh Bình hai lần tặng bằng khen; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố là người có công với Nhà nước được tặng thưởng nhiều huân huy chương; người bị hại cũng có một phần lỗi là đi sang đường nhưng không chú ý quan sát” theo quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Lời trình bày đề nghị các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo L của người bào chữa là có căn cứ và Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Từ những tình tiết phân tích nêu trên, nhận thấy bị cáo L có 06 tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, căn cứ khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự Tòa án quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với L. Bị cáo L có nhân thân tốt, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo ốm đau bệnh tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà N là 100.000.000 đồng, tại phiên tòa anh Hy đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe ô tô BKS 29C-169.39; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy bán xe ô tô. Quá trình điều tra xác định xe ô tô mang tên chủ sở hữu là anh Đỗ Văn Q đã bán cho bị cáo L, Cơ quan điều tra đã tra lại xe ô tô và các giấy tờ có liên quan cho bị cáo L là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: L 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã KĐ, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn L.

Bị cáo L và người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Hy có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo,
- Đại diện bị hại
- Lưu hồ sơ
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình
- Công an huyện YK

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lực